**KẾ HOẠCH LỚP CHỒI 1**

**(TUẦN 4 THÁNG 10**: **TỪ 21/10 ĐẾN 25/10/2024)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỨ 2** | **THỨ 3** | **THỨ 4** | **THỨ 5** | **THỨ 6** |
| **Đón trẻ - Trò chuyện sáng** | - Nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép khi đến trường .Trò chuyện về các loại cây có trong sân trường gió dục trẻ bảo vệ và chăm sóc cây xanh. | | | | |
| **Thể** **dục sáng** | * Đi các kiểu chân * BTPTC | | | | |
| **Hoạt động học**  **Nội dung 1** | **VĐTN**  “Múa cho mẹ xem” | **PTTC**  Bước đi trên ghế thể dục | **TẠO HÌNH**  Gấp con cào cào | **PTNT**  Nhận biết số lượng 3,chữ số 3 | **PTNN**  Kể chuyện “Gấu con bị đau răng” |
| **Nội dung 2** | Rèn kỹ năng giơ tay phát biểu | An toàn cho bé | Thực hiện bài tập toán | Rèn kỹ năng xếp gấp quần áo | Thực hiện bài tập chữ viết |
| **Chơi góc** | **Góc phân vai:**chuẩn bị đồ dùng gia đình: tạp dề, nồi, chén, ly, một số rau, củ, trái cây, trang phục bác sĩ, đồ dùng bác sĩ.  **Góc xây dựng:**các con vật**,**gạch xây dựng, xốp bitis, các loại hình học khác nhau, hàng rào, cây xanh. Tận dụng các NVL mở như thùng cattoong, hộp sữa, lõi giấy làm xe, mô hình ngã tư đường phố  **Góc học tập:**tìm điểm giống nhau và khác nhau,domino, hình học, nhận biết chữ số 1,2,3,số lượng 1,2,3.  **Góc tạo hình :**Giấy, màu sáp, đất nặn, bảng đen, vẽ, tô màu nước, xé dán theo ý thích bé, Rèn kỹ năng chơi góc tạo hình (trẻ biết chơi với đất nặn như lăn tròn,lăn dài,ấn bẹp tạo ra các  loại quả,loại bánh có hình dán kích thước khác nhau,…xé,dán và tô màu…)  **Góc âm nhạc:**trống lắc, phách tre, nón, dụng cụ âm nhạc,trang phục, nhạc bé biễu diễn, múa hát theo chủ đề. | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | - Quan sát xã hội: nhặt rác trong sân trường  - Trò chơi dân gian: rồng rắn lên mây  - Chơi các trò chơi vận động: Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân.  - Chơi các trò chơi trong sân trường: Chơi cát, chơi với 1 số đồ chơi trên sân : leo bậc thang , xích đu. | QSTN: Quan sát" các loại hoa trong sân trường"  - Cho trể chơi trò chơi vận động: mèo đuổi chuột,  - Chơi với đồ chơi ngoài trời: cầu tuột, đu dây, leo thang... | Quan sát thiên nhiên : Quan sát cây cóc.  - Biết chơi 1 số trò chơi dân gian: Lộn cầu vồng.  - Trò chơi vận động : Cáo ơi ngủ à.  - Chơi các trò chơi trong sân trường: Chơi cát, chơi với 1 số đồ chơi trên sân : leo bậc thang , xích đu. | Quan sát: cây khế  - Chơi trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây  Chơi các trò chơi vận động: Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân.  - Chơi các trò chơi trong sân trường: Leo thang, chơi với 1 số đồ chơi trên sân, xích đu, cầu tuột.  - Chơi tự do:Vẽ hình người, nhà, cây, | Quan sát xã hội : quan sát sân trường  - Chơi các trò chơi vận động: Tung bóng lên cao và bắt.  - Biết chơi 1 số trò chơi dân gian: keng quả  - Trò chơi vận động : cướp cờ  - Chơi tự do : Cầu tuột ,bập bênh,xích đu,... |
| **Ăn ngủ, vệ sinh** | Cũng cố kỹ năng rửa tay, lau mặt, đánh răng đúng cách.  Trẻ tự xúc ăn, không nói chuyện khi ăn, không làm rơi vãi thức ăn.  Trẻ biết tự mặc và cởi quần áo  Giáo dục trẻ cách vào giường ngay ngắn  Giáo dục trẻ không nói chuyện trong giờ ngủ | | | | |
| **Học ngoại khóa** | Nhịp điệu | Anh văn | Vẽ | -Kỹ năng sống  -Anh văn | Nhịp điệu, vẽ |
| **Sinh hoạt chiều** | - Trò chuyện cùng trẻ vềMột số qui định ở lớp, gia đình, nơi công cộng | **-** Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép thông qua các bài hát. | VĐTN  “Múa cho mẹ xem” | Kể chuyện: Gà tơ đi học | Khen thưởng bé chăm ngoan.. |